

Số: 58/2019/QĐST-HNGĐ

Thị xã G, ngày 13 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị Ngọc H**, sinh năm 1994;
Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
Chỗ ở: Ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1987;
Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
Chỗ ở: Ấp L, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Có một người con chung tên Nguyễn Lê Nam A, sinh ngày 01/6/2017. Chị Lê Thị Ngọc H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng số tiền 2.000.000

(Hai triệu) đồng. Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Lê Thị Ngọc H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, thì hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Anh Nguyễn Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Ngọc H tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 42962 ngày 12 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, nên chị Lê Thị Ngọc H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Chi cục thi hành dân sự thị xã Gò Công;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thu Thúy